



**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CHỨNG KHOÁN JB VIỆT NAM**
Số: 2004/CV-JBSV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Hà Nội, ngày 03 tháng 08 năm 2026

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ THÁNG
07/2026**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

Công ty chứng khoán JBSV xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

1. Danh mục chứng khoán niêm yết tại Sở GDCK TPHCM:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	ACB			ACB
3	ACC	ACC		
4	AGG			AGG
5	AGR			AGR
6	ANV			ANV
7	ASM			ASM
8	AST			AST
9	BAF			BAF
10	BCM			BCM
11	BFC			BFC
12	BIC			BIC

13	BID			BID
14	BMC			BMC
15	BMP			BMP
16	BSI			BSI
17	BVH			BVH
18	BWE			BWE
19	CCL			CCL
20	CDC			CDC
21	CII			CII
22	CMG			CMG
23	CNG			CNG
24	CSM			CSM
25	CSV			CSV
26	CTD			CTD
27	CTF			CTF
28	CTG			CTG
29	CTI			CTI
30	CTR			CTR
31	CTS			CTS
32	DBC			DBC
33	DBD			DBD
34	DCL			DCL
35	DCM			DCM

36	DGW			DGW
37	DHA			DHA
38	DHC			DHC
39	DHG			DHG
40	DIG			DIG
41	DPG			DPG
42	DPM			DPM
43	DPR			DPR
44	DRC			DRC
45	DVP			DVP
46	DXG			DXG
47	E1VFN30			E1VFN30
48	EIB			EIB
49	ELC			ELC
50	EVF			EVF
51	FCN			FCN
52	FIR			FIR
53	FMC			FMC
54	FPT			FPT
55	FRT			FRT
56	FTS			FTS
57	FUEVFN			FUEVFN
58	GAS			GAS

59	GEE			GEE
60	GEG			GEG
61	GEX			GEX
62	GMD			GMD
63	GSP			GSP
64	GVR			GVR
65	HAH			HAH
66	HAX			HAX
67	HCM			HCM
68	HDB			HDB
69	HDC			HDC
70	HDG			HDG
71	HHS			HHS
72	HHV			HHV
73	HPG			HPG
74	HPX			HPX
75	HQC			HQC
76	HSG			HSG
77	HT1			HT1
78	HTN			HTN
79	HUB			HUB
80	HVH			HVH
81	IDI			IDI

82	IJC			IJC
83	IMP			IMP
84	ITC			ITC
85	KBC			KBC
86	KDC			KDC
87	KDH			KDH
88	KHG			KHG
89	KOS			KOS
90	KSB			KSB
91	LCG			LCG
92	LHG			LHG
93	LIX			LIX
94	LPB			LPB
95	LSS			LSS
96	MBB			MBB
97	MIG			MIG
98	MSB			MSB
99	MSH			MSH
100	MSN			MSN
101	MWG			MWG
102	NAB			NAB
103	NAF			NAF
104	NBB			NBB

105	NCT			NCT
106	NHA			NHA
107	NHH			NHH
108	NKG			NKG
109	NLG			NLG
110	NTL			NTL
111	OCB			OCB
112	OPC			OPC
113	PAN			PAN
114	PC1			PC1
115	PDR			PDR
116	PET			PET
117	PHR			PHR
118	PLX			PLX
119	PNJ	PNJ		
120	POW			POW
121	PPC			PPC
122	PTB			PTB
123	PVD			PVD
124	PVP			PVP
125	PVT			PVT
126	REE			REE
127	SAB			SAB

128	SAM			SAM
129	SBG			SBG
130	SBT			SBT
131	SCR			SCR
132	SCS			SCS
133	SGR			SGR
134	SHB			SHB
135	SHI			SHI
136	SIP			SIP
137	SJD			SJD
138	SJS			SJS
139	SKG			SKG
140	SMB			SMB
141	SSB			SSB
142	SSI			SSI
143	STB			STB
144	SZC			SZC
145	TCB			TCB
146	TCH			TCH
147	TCL			TCL
148	TCM			TCM
149	TCO			TCO
150	TDM			TDM

151	TDP			TDP
152	THG			THG
153	TIP			TIP
154	TLG			TLG
155	TPB			TPB
156	TRC			TRC
157	TTA			TTA
158	TV2			TV2
159	TVS			TVS
160	VCB			VCB
161	VCG			VCG
162	VCI			VCI
163	VDS			VDS
164	VFG			VFG
165	VGC			VGC
166	VHC			VHC
167	VHM			VHM
168	VIB			VIB
169	VIC			VIC
170	VIP			VIP
171	VIX			VIX
172	VJC			VJC
173	VND			VND

174	VNM			VNM
175	VPB			VPB
176	VPI			VPI
177	VRE			VRE
178	VSC			VSC
179	VTP			VTP
180	YEG			YEG
181	HTI			HTI
182	HSL			HSL
183	BSR			BSR
184	ORS			ORS
185	CRC			CRC
186	VRC			VRC
187	VPL			VPL
188	VAB			VAB
189	DSE			DSE
190	TAL			TAL
191	HHP			HHP

2. Danh mục chứng khoán niêm yết tại Sở GDCK Hà Nội:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	BVS			BVS

2	CEO			CEO
3	CSC			CSC
4	DHT			DHT
5	DTD			DTD
6	DXP			DXP
7	HUT			HUT
8	IDC			IDC
9	LAS			LAS
10	LHC			LHC
11	MBS			MBS
12	MST			MST
13	NTP			NTP
14	PLC			PLC
15	PPT			PPT
16	PVB			PVB
17	PVC			PVC
18	PVI			PVI
19	PVS			PVS
20	S99			S99
21	SHS			SHS
22	SLS			SLS
23	TNG			TNG
24	VC3			VC3

25	VC7			VC7
26	VCS			VCS
27	VFS			VFS
28	VGS			VGS
29	VNR			VNR
30	VTZ			VTZ
31	EVS			EVS
32	L40			L40
33	LIG			LIG
34	NAG			NAG
35	C69			C69

- Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty:
<https://www.jbsv.com.vn/vi/jbsv-thong-bao-bao-cao-danh-muc-chung-khoan-thuc-hien-giao-dich-ky-quy-thang-072026-1101>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.

Người lập
(ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Văn An

Kiểm soát
(ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Quỳnh Hương

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Phạm Văn Anh